



MÚA TRONG THEN CẤP SẮC CỦA NGƯỜI TÀY Ở TỈNH LẠNG SƠN

HÀ DIỆU THU

Then cấp sắc của người Tày ở Lạng Sơn thường được diễn ra vào khoảng tháng hai hoặc tháng chín âm lịch, được tổ chức ở trong nhà hay có khi người ta đem ra ngoài đồng dựng lều, dựng lán để múa hát.

Lễ cấp sắc là lễ mà thầy Then dâng lễ vật, rợu, hoa cho Ngọc Hoàng để thỉnh cầu Ngài cấp sắc cho người tổ chức lễ. Mỗi lần người được cấp sắc là một lần lên “chức” thêm dải dây vào mũ. Then nào “chức” càng cao thì “quyền” “điều binh”, “khiển tống” càng lớn. Chính vì vậy, cấp sắc là một nghi lễ rất quan trọng đối với những người làm Then. Với Then cấp sắc, múa giữ vai trò quan trọng trong suốt buổi lễ này.

1. Một số quan niệm về múa trong Then

Trước kia có nhiều ý kiến cho rằng múa trong Then nói riêng và múa của dân tộc Tày nói chung là đơn giản, thậm chí có người nói trong Then không có múa. Tuy nhiên ngay từ những năm 70 của thế kỷ XX, qua thực tế khảo sát ở các tỉnh Việt Bắc thì quan điểm đó bị đảo lộn. Các nhà nghiên cứu về Then đã khẳng định rằng Then có múa. Nhưng không phải đám Then nào cũng có múa, và nếu có múa thì múa tập trung nhiều nhất trong Then cấp sắc.

Then là một nghi lễ tín ngưỡng dân gian, chính vì thế múa trong Then là múa tín ngưỡng. Có thể nói múa trong Then cấp sắc là điển hình nhất trong hệ thống múa tín ngưỡng của người Tày. Theo nghiên cứu của Lê Ngọc Canh múa trong Then là một hệ thống các điệu múa phù

hợp với diễn xướng nghi lễ kéo dài của Then như *múa vọt biển (khảm hải), múa khúc lên đờng, múa chèo thuyền, múa chiến đấu với ma vong, múa đi săn thú, múa đánh hổ, múa vọt rừng tuyết, múa châu quạt, múa châu nhạc, múa châu đàn, múa tán hoa...*(Lê Ngọc Canh, 1998).

Trong sách “Mấy vấn đề về Then Việt Bắc”, ông Nông Văn Hoàn cho rằng múa trong Then có nhiều điệu và những điệu múa đó cũng có nhiều tên như *múa châu đàn, múa châu quạt, múa châu thánh quân, múa chèo thuyền, múa phát tàng, múa hái hoa, múa tán hoa, múa thêu, múa kiếm...*(Nhiều tác giả, 1978).

Qua đó, có thể thấy múa trong Then khá phong phú với nhiều điệu múa, nhưng tùy từng loại Then mà những loại múa khác nhau. Khảo sát ở một số thôn bản thuộc các huyện Bình Gia, Văn Quan, Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và qua tham khảo những tài liệu của các nhà sưu tầm, nghiên cứu về Then, chúng tôi nhận thấy múa được diễn ra nhiều nhất trong Then cấp sắc. Múa trong Then cấp sắc được quy định ở chông, đoạn nào có múa và múa những điệu gì. Các điệu múa này đều gắn liền với lời hát Then hoặc nhạc đệm. Do yêu cầu nội dung của từng chông, đoạn đã quy định sẵn mà các điệu múa cũng phải phù hợp, phục vụ cho nội dung chông đoạn đó. Theo nhận định của Lâm Tô Lộc, nghệ thuật múa phát triển theo ba dạng: *Nguyên hợp, tích hợp và tồn tại độc lập* (Lâm Tô Lộc, 1994). Như vậy, múa là một thành phần nguyên hợp của diễn xướng Then cấp sắc với chức năng làm rõ nội

dung chứa đựng trong phần văn học cũng như lời hát Then hay nói một cách nôm na có thể hiểu múa trong Then cấp sắc thực hiện chức năng minh họa cho lời hát. Đồng thời tính hình tượng, chất chữ tình,... của hát Then cũng tạo điều kiện cho múa phát triển.

2. Một số điệu múa chính trong Then cấp sắc

Hầu như trong diễn xướng Then cấp sắc của người Tày ở Lạng Sơn đều có một số điệu múa chính sau đây:

2.1. Múa châu

Múa châu là điệu múa phổ biến và không thể vắng trong Then cấp sắc. Múa châu mang tính nghi lễ được biểu diễn trong những chương đoạn khi đem lễ vật vào châu vua, châu tống, châu quan, châu thánh... Để lên trời xin Ngọc Hoàng cấp sắc, Then và đoàn quân binh phải trải qua rất nhiều cửa. Sau khi vượt qua một chặng đường khá dài và vất vả, họ đến cửa tống. Cửa này họ mời tống đến xem lễ vật sẽ mang lên trời.

Cửa vua là nơi có quyền lực cao nhất mà Then phải đem lễ vật lên cúng để xin cấp sắc. Đây là đoạn mô tả quan quân Then khi đã được Ngọc Hoàng cho phép đưa lễ vật vào phủ Thiên Vương, các quan quân Then mũ áo chỉnh tề sắp hàng cạnh cửa nhà vua để vào trình tất cả các loại lễ vật. Sau khi đã được nhận lễ vật, vua cấp sắc cho đồng thời ra chiếu chỉ loan báo cho các cấp biết việc thăng chức và cho tăng thêm binh mã (Nông Thị Ninh, 2000, tr.61). Để mừng sự kiện này, đoàn quân binh nhà Then múa điệu múa châu.

Theo các nghệ nhân Then, múa châu có nhiều điệu: *múa châu lăn*, *múa châu quạt*, *múa châu nhạc*, *múa châu đàn*, *múa châu ngựa*, *múa châu vua*, *múa châu tống*..., song về nội dung cơ bản của các điệu múa này đều như nhau. Tên gọi khác nhau chẳng qua là dựa vào đạo cụ, động

tác; ví dụ *châu quạt* thì tay cầm quạt múa, *châu lăn* có động tác vừa múa vừa lăn lộn, *châu nhạc* tay cầm chùm xóc nhạc múa v.v... Múa châu có nhiều loại như vậy nhưng trong Then cấp sắc không bắt buộc phải múa tất cả mà tùy theo khả năng của nghệ nhân Then mà múa điệu châu nào.

Múa châu gồm những luật động, động tác châu, bái, lạy, đứng, ngồi, quỳ, lăn... được cách điệu hoá, biểu hiện tính chất nghi lễ nghiêm trang.

Múa châu quạt (khi múa tay cầm quạt) có thể đứng hoặc ngồi để múa. Động tác múa là một chân trụ, nhún lên nhún xuống, một chân bật nhẹ bằng gót chân, đá lên phía trước, người xoay sang trái sang phải theo nhịp bật của chân. Một tay cầm quạt, khi xoay trái thì hai tay vung sang trái và gập quạt, người cũng lắc sang trái. Rồi lại xoay người sang phải, đẩy hai tay vung sang phải, tay phải cầm quạt giơ lên cao, xoè phát quạt. Những động tác trên được lặp lại nhiều lần.

Cũng có khi nghệ nhân Then ngồi khoanh chân, tay cầm quạt, hai tay đuổi nhau vượt lộn ra phía trước rồi úp vào ngang vai phía trước. Động tác lặp đi lặp lại: một tay vượt lộn ra, một tay vượt lộn vào, toàn thân nhún theo nhạc xoay sang phải sang trái.

Múa châu nhạc (đạo cụ là chùm xóc nhạc) cũng giống như múa châu quạt, gồm những động tác *tống tự*. Hai chân hơi khụy, nhảy nhún và xoay sang phải sang trái. Hai tay cầm chùm xóc nhạc đưa hát sang hai bên hoặc có lúc một tay vượt từ trên xuống dưới theo chiều gập của người, hướng tay chếch, một tay vượt vung ra phía sau. Động tác múa ngồi thì toàn thân nhún đều lên xuống, chùm xóc nhạc được ngoắc vào ngón chân cái, ngồi theo thể xếp bằng tròn dùng bàn chân đưa lên đưa xuống gõ chùm nhạc xuống mặt sàn. Hai tay đuổi nhau, vượt hát nhẹ ra phía trước rồi úp vào trước ngực, một tay vượt

ra phía trước chéo, t□ thể là chéo, cao, một tay vượt phía sau chéo, t□ thể chéo thấp.

Múa châu lãn (lãn trên chiếu): động tác chủ đạo cơ bản giống nh□ múa châu quạt, châu nhạc ngồi nh□ng có thêm động tác lãn sang phải, lãn sang trái, thân ng□đời gập sát mặt sàn rồi xoay vòng tròn...

2.2. Múa khảm hải (múa sluông)

Khảm hải (v□ọt biển) là một ch□ong đoạn quan trọng trong toàn bộ trình tự của Then cấp sắc. Múa *khảm hải* diễn ra theo nội dung của ch□ong đoạn *khảm hải*. Trong cuốn “Múa dân gian các dân tộc Việt Nam”, Lâm Tô Lộc viết: “Múa *sluông* là múa của quân Then đ□ợc gọi đến để mang lễ vật tiến cống vua Then. Múa minh họa ch□ong *khảm hải*, diễn tả đoàn quân v□ọt biển với nỗi mừng vui sắp đến đích” (Lâm Tô Lộc, 1994, tr.61). Vậy sẽ gọi là múa *khảm hải* hay *múa sluông*? Chúng tôi đã trao đổi với một vài bà Then ở Lạng Sơn đ□ợc biết họ vẫn gọi là múa *khảm hải*. Bởi *khảm hải* đ□ợc đánh giá là một ch□ong đoạn hay nhất trong Then cấp sắc nên múa ở đây th□ong đ□ợc gọi luôn là múa *khảm hải*. Song có thể gọi là *sluông* đ□ợc vì cùng diễn tả một nội dung quân *sluông* chèo thuyền v□ọt biển.

Ch□ong đoạn *khảm hải* miêu tả đoàn quân Then v□ọt biển mênh mông, đ□ong đi dài hàng ngàn hải lý để đ□a lễ vật lên Ngọc Hoàng. Giữa biển cả mênh mông, quan quân Then phải đóng quân tại bến để triệu tập thêm quân lái đò (sluông) chèo thuyền đi hộ tống. Phần này lại đ□ợc Then kể câu chuyện của quân chèo thuyền gọi là quân *sluông*. *Sluông* là những ng□ời dân đánh cá ở bờ biển và hàng năm ở các đám tiến h□ong hoa tới Ngọc Hoàng; quân *sluông* th□ong bị bắt đi phu chở thuyền mang lễ vật đến Ngọc Hoàng và Long V□ong. Họ chia tay l□u luyến với ng□ời thân và đoạn này diễn ra khúc hát lâm

ly nhất. Trên đ□ong v□ọt biển, đoàn quân Then phải trải qua nhiều gian khổ khó khăn, lúc thì gặp yêu tinh, thường luồng c□óp lễ vật, lúc lại gặp sóng to gió lớn, thuyền bè nghiêng ngã... Bên cạnh những vất vả, đoàn quân Then cũng đ□ợc dịp nhìn ngắm cảnh trời n□ớc mênh mông, thiên nhiên hùng vĩ. Ch□ong này không chỉ hấp dẫn ở phần nội dung mà cả ở cách thức trình diễn. Then không chỉ xóc nhạc, hát và đàn mà tr□ớc cảnh trời n□ớc bao la này phải múa, múa chèo thuyền v□ọt biển. Then múa một cách say s□a, động tác múa chèo thuyền đẹp, khoẻ và nhịp nhàng, bộc lộ rõ tinh thần lạc quan, lòng hy vọng của cả đoàn ng□ời mang một sứ mệnh trọng đại sắp đạt tới đích (Nhiều tác giả, 1978, tr.122).

Qua nội dung lời thơ trong khúc hát *khảm hải* có thể xác định một cách rõ ràng rằng những yếu tố hành động, điệu bộ, động tác chủ đạo xuyên suốt điệu múa là động tác chèo thuyền. Những động tác này đã đ□ợc cách điệu, mô phỏng mang tính nghệ thuật.

Động tác trong múa *khảm hải*: chân b□ớc dậm đình, nhún lên, nhún xuống tại chỗ, một chân làm trụ, một chân b□ớc lên b□ớc xuống, có lúc hai chân cùng khuy và đổi chân; tay cầm quạt t□ong tr□ng cho mái chèo. Động tác cơ bản là hai tay song song, một bên cầm quạt l□on vòng lên rồi l□on vòng ng□ợc lại ra phía sau. Kết hợp tay với chân, thân ng□ời gập về phía trước rồi lại ngả ng□ời về phía sau. Tuỳ theo tiết tấu của âm nhạc và lời hát mà múa lúc nhanh, lúc chậm, lúc dồn dập.

Trong các tình huống trên, điệu múa còn tiếp tục phát triển khi chèo thuyền với t□ thể đứng rồi lại chèo thuyền với t□ thể quỳ, ngồi tạo ra sự gập ghềnh, sóng gió làm cho các động tác múa thêm sinh động hấp dẫn. Nghệ nhân Then ngồi khoanh chân tròn t□ong tr□ng cho chiếc thuyền lác l□ theo nhịp tay của động tác chèo thuyền và cứ thế múa theo tiếng đàn và lời hát.

Múa *khảm hải* được diễn ra trên một không gian hẹp nên những động tác bị hạn chế, không có sự phóng khoáng song do tài năng, sự rung cảm, sự “nhập hồn” của các nghệ nhân Then mà múa *khảm hải* vẫn có sức hấp dẫn lớn.

2.3. Múa tán hoa

Múa tán hoa là múa kết thúc diễn xướng Then cấp sắc. Khi bắt đầu nghi lễ Then, hoa được trải khắp đàn lễ nên đến khi kết thúc có múa *tán hoa* để trả hoa về rừng. □ huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, trong Then cấp sắc các bó hoa được xếp thành vòng tròn và các ông, bà Then múa xung quanh những bó hoa rồi cầm tung hoa lên. Còn ở Cao Bằng, Thái Nguyên, người ta đặt hoa xuống chiếu rồi sử dụng những động tác chân đá hoa đi. Tuy nhiên điệu múa này được trình diễn với những động tác khác nhau nhưng nội dung đều thống nhất là đưa hoa trả về rừng. Trong múa *tán hoa*, động tác múa rất đơn giản, không rõ nét và không gây được ấn tượng. Dù vậy, nó vẫn giữ vai trò quan trọng để tạo nên một hệ thống các điệu múa trong Then cấp sắc.

Ngoài ba điệu múa chính trên, Then cấp sắc ở Lạng Sơn còn có những điệu múa mô phỏng động tác trong sinh hoạt, trong lao động như múa khăn, múa quạt, múa phát tang... và đôi khi xuất hiện múa vui với nhiều người tham gia, tay cầm quạt, cầm đàn, nhạc xóc để múa vào những lúc nghỉ ngơi, thảnh thơi giữa các nghi lễ Then.

3. Một vài nhận xét ban đầu

Múa trong Then cấp sắc trình diễn trong một không gian chật hẹp thường là ở trong nhà, múa quanh mâm cúng hoặc trên một chiếc chiếu nên người múa vận động nửa người trên là chính, động tác chân rất hạn chế, không có những bước dài hay nhảy cao; phần lớn là đứng tại chỗ nhún nhảy, những thế chân bắt so le, bắt chéo nếu có chuyển động thì cũng rất ít. Động tác ngồi một

chỗ múa, thân chuyển quay các hướng được phổ biến trong các điệu múa trên.

Múa trong Then phần thân trên được sử dụng rất triệt để như uốn, vai được sử dụng mạnh mẽ, táo bạo với những động tác lắc rung, xoay đảo mạnh hoặc uốn lượn mềm mại. Động tác tay của múa trong Then phát triển hơn động tác của chân rất nhiều. Tuyến đi của tay tương đối phức tạp vì múa nhanh, hai tay cùng chuyển động nhưng mỗi tay lại theo một tuyến chứ không cùng chiều. Chính vì vậy đã tạo nên nét phóng khoáng, bay bổng, rộng rãi cho động tác múa của đôi tay. Đồng thời các động tác vận động cổ tay để bật nảy quạt và chum xóc nhạc cũng tạo nên sự phong phú của động tác tay trong múa. Nhìn chung luật nhạc múa trong Then cấp sắc ít có sự đột biến, động tác múa đều đều và đối xứng. Đội hình múa thì vô cùng đơn giản, chỉ có ngang, dọc hoặc tròn.

Những động tác múa trong Then cấp sắc khá đơn giản nhưng thuần thực, nhuần nhuyễn và có sức từ bên trong. Người xem dễ dàng cảm nhận được chất trữ tình cũng như sự chắc, khoẻ, gọn toát lên từ những điệu múa *khảm hải*, múa châu và múa *tán hoa*...

Tài liệu tham khảo

1. Lê Ngọc Canh (1998), *Múa tín ngưỡng dân gian Việt Nam* (Một số dân tộc), NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
2. Lâm Tô Ngọc (1994), *Múa dân gian các dân tộc Việt Nam*, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội.
3. Nhiều tác giả (1978), *Mấy vấn đề về Then Việt Bắc*, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội.
4. Nông Thị Ninh (2000), *Nét chung và riêng của âm nhạc trong diễn xướng Then Tày – Nùng*, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội.